



Số: 09 /TB-NV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2021

## CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

- Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN.**
- Mã chứng khoán: **SGR**
- Địa chỉ trụ sở chính: 63-65 Điện Biên Phủ, P.15, Q. Bình Thạnh, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 38 405 549/ 38 405 550 Fax: (028) 38 405 553
- Người thực hiện CBTT: Ông **Đặng Văn Phúc** Chức vụ: **Người được UQ CBTT**
- Nội dung công bố thông tin: **Giải trình biến động KQKD Quý 2/2021 so với Quý 2/2020**

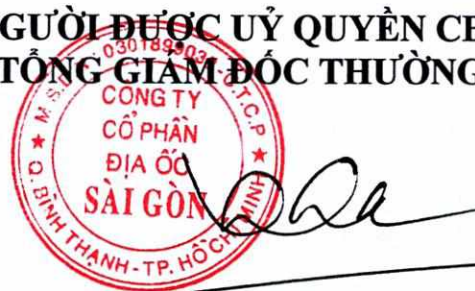
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn [www.saigonres.com.vn](http://www.saigonres.com.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.



**Đặng Văn Phúc**



Số: 153/KT  
 V/v: Giải trình biến động kết quả kinh doanh  
 Quý 2/2021 so với Quý 2/2020

Tp.HCM ngày 27 tháng 07 năm 2021

**Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty mẹ Quý 2 năm 2021 và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2021, Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn xin được giải trình chênh lệch kết quả sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2021 so với cùng kỳ năm trước như sau:

Đơn vị tính: 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	Quý 2/2021	Quý 2/2020	Tỷ lệ % Biến động	Quý 2/2021	Quý 2/2020	Tỷ lệ % Biến động
Doanh thu thuần	23.818	21.056	13	13.433	6.289	114
Giá vốn	4.219	9.320	(55)	(1.184)	4.618	(126)
Lợi nhuận gộp	19.599	11.736	67	14.617	1.670	775
Doanh thu hoạt động tài chính	32	97.593	(100)	6	96.197	(100)
Chi phí hoạt động tài chính	7.336	785	835	8.023	29.752	(73)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	653	(27)	2.519	-	-	-
Chi phí bán hàng	-	9	(100)	-	211	(100)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.499	8.561	(12)	4.788	5.878	(19)
Thu nhập khác	286	1.850	(85)	-	1	(100)
Chi phí khác	307	1.690	(82)	-	34	(100)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.427	100.107	(95)	1.812	61.993	(97)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	800	20.057	(96)	-	12.395	(100)
Lợi nhuận sau thuế	4.627	80.050	(94)	1.812	49.599	(96)

❖ Theo báo cáo tài chính của Công ty mẹ thì:

- Doanh thu thuần tăng do tăng doanh thu dự án.
- Giá vốn giảm do hoàn nhập các khoản chi phí trích trước các dự án.
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm do giảm lãi tiền gửi, giảm tiền lãi cho vay, giảm doanh thu chuyển nhượng vốn.



- Chi phí hoạt động tài chính giảm do giảm chi phí lãi vay, giảm chi phí môi giới.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm do giảm chi phí lương, giảm chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.

❖ Theo báo cáo tài chính hợp nhất thì:

- Doanh thu thuần tăng do tăng doanh thu dự án.
- Giá vốn giảm do hoàn nhập các khoản chi phí trích trước các dự án.
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm do giảm lãi tiền gửi, giảm tiền lãi cho vay và cổ tức nhận được.
- Chi phí hoạt động tài chính tăng do tăng chi phí lãi vay.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm do giảm chi phí lương, giảm chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.

Theo đó thì kết quả sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2021 có lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ giảm 96% và báo cáo tài chính hợp nhất giảm 94% so với Quý 2 năm 2020.

Trên đây là nội dung giải trình chênh lệch biến động về kết quả sản xuất kinh doanh tại Báo cáo tài chính của Công ty mẹ Quý 2 năm 2021 và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020.

Trân trọng kính chào.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

hoặc người được ủy quyền công bố thông tin

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
THƯỜNG TRỰC**

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu TCKT

*Đặng Văn Phúc*